

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HS-ST

Ngày: 22/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khoa Việt và ông Lương Công Hạnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thành Hưng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Loan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2010, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2019/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Trương Lương R (tên gọi khác: Trọng R), sinh ngày 01/01/2002; ĐKTT: Thôn V, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn M, sinh năm 1969 và bà Trương Thị Mỹ B, sinh năm 1970; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Trương Thị Mỹ B, sinh năm 1970; Trú tại: Thôn V, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên; là mẹ của bị cáo. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn N – Văn phòng Luật sư Nguyễn N, đoàn luật sư tỉnh Phú Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Phạm Kinh L, sinh năm 1980; Trú tại: Thôn N, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Công ty cổ phần tập đoàn Bưu chính V chi nhánh Phú Yên; Trụ sở chính: đường H, Phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Đại diện theo văn bản ủy quyền: ông Phạm Kinh L, sinh năm 1980 – Nhân viên công ty. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Anh NLQ1, sinh năm 1995; Trú tại: đường L, phường P, quận T, TP Hồ Chí Minh. Vắng mặt tại phiên tòa.

Ông NLQ2, sinh năm 1967; Trú tại: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Trần Đức L, sinh ngày 10/9/2000; Trú tại: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do thiếu tiền tiêu xài nên Trương Lương R nảy sinh ý định đặt mua điện thoại qua mạng internet rồi lợi dụng sơ hở của người giao hàng để lấy hàng nhưng không thanh toán tiền và đem điện thoại bán lấy tiền tiêu xài. Ngày 02/12/2018, Trương Lương R lên mạng facebook đặt mua của ông NLQ1, sinh năm 1995, trú tại đường L, phường P, quận T, thành phố Hồ Chí Minh 02 điện thoại di động hiệu gồm Iphone X Full và Iphone 8+ VT với giá 5.700.000 đồng.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/12/2018, anh Phạm Kinh L là nhân viên giao hàng của V Post Phú Yên liên lạc với R thì R hẹn đến trước nhà nn Trần Nhật Duật, Phường 6, thành phố Tuy Hòa để giao nhận hàng. Sau khi kiểm tra điện thoại xong thì R bỏ vào ba lô, rồi nói dối với anh L là bỏ quên ví trên phòng và R bảo anh L đi theo R để lấy tiền. Vừa nói, R vừa bỏ chạy bộ đến chỗ Trần Đức L, sinh năm 2000, trú thôn P, xã H, huyện Đ đang chờ ở gần đó rồi lên xe bỏ chạy. Anh L đuổi theo đến đường Trần Hưng Đạo rồi hô hoán quần chúng nhân dân bắt giữ R và Lập đưa đến trụ sở Công an Phường 6, thành phố Tuy Hòa làm việc.

Theo kết luận định giá tài sản ngày 28/02/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Tuy Hòa kết luận: 02 điện thoại di động Iphone X Full và Iphone 8+ VT chiếm đoạt trị giá 3.550.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone X Full (Đài Loan), vỏ sau màu trắng đục, 01 dây sạc và 01 cục sạc máy trắng, một hộp đựng màu trắng bên ngoài ghi Iphone (đã trả lại cho chủ sở hữu);

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 + VT (Đài Loan), vỏ sau màu trắng đục, 01 dây sạc và 01 cục sạc màu trắng, một hộp đựng màu trắng bên ngoài ghi Iphone (đã trả lại cho chủ sở hữu);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ, biển số 78N4-nn (đã trả lại cho chủ sở hữu);

- 01 phiếu gửi hàng V Post ghi người nhận Trương Trọng R, số điện thoại 09247110 97;

- 01 điện thoại Nokia 105 màu đen;

- 01 túi xách màu đỏ - đen, trên túi xách có ghi chữ Honda;

- 01 gậy ba khúc, màu đen, được làm bằng kim loại; 01 ví da.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Kinh L đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 17/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố bị cáo Trương Lương R về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trương Lương R đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Trương Lương R và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo R từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Về vật chứng: Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 phiếu gửi hàng V Post ghi người nhận Trương Trọng R, số điện thoại 0924711097. Hoàn trả cho bị cáo 01 ví da, 01 gậy ba khúc màu đen, được làm bằng kim loại. Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại Nokia 105 màu đen; 01 túi xách màu đỏ - đen, trên túi xách có ghi chữ Honda. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Người bào chữa cho bị cáo R trình bày: Thống nhất về phần tội danh và điều luật mà đại diện VKS đã luận tội. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo không có tiền tiết tăng tặng trách nhiệm hình sự và bị cáo có nhiều tiền tiết giảm nhẹ nên phạt bị cáo từ 03 tháng đến 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân TP Tuy Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm, nguyên nhân, động cơ và mục đích phạm tội, phù hợp với vật chứng thu giữ được. Đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/12/2018 tại phường 6, thành phố Tuy Hòa, Trương Lương R đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt của ông Phạm Kinh L 02 chiếc điện thoại trị giá 3.550.000 đồng. Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tác dụng trừng trị, giáo dục riêng nhằm hướng đến giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra vụ án, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có ông ngoại được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất, Huân chương chiến thắng hạng 3. Xét thấy, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần áp dụng cho bị cáo.

[5] Khi phạm tội bị cáo R trên 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự về nguyên tắc xử lý người chưa thành niên phạm tội để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và

có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự không cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà đề bị cáo tự rèn luyện cải tạo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương cùng gia đình giám sát cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về phần dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không xét.

[7] Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự hoàn trả cho bị cáo 01 điện thoại Nokia 105 màu đen; 01 túi xách màu đỏ - đen, trên túi xách có ghi chữ Honda; 01 gậy ba khúc, màu đen, được làm bằng kim loại; 01 ví da. Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 phiếu gửi hàng V Post ghi người nhận Trương Trọng R, số điện thoại 0924711097 (bút lục 151).

[8] Đối với Trần Đức L có hành vi dùng xe mô tô chở Trương Lương R khi R lấy được tài sản nhưng L không biết việc R lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên hành vi của L không cấu thành tội phạm là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Lương R phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 174, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Lương R 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Trương Lương R cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo Trương Lương R thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 phiếu gửi hàng V Post ghi người nhận Trương Trọng R, số điện thoại 0924711097 (bút lục 151).

Hoàn trả cho bị cáo 01 điện thoại Nokia 105 màu đen; 01 túi xách màu đỏ - đen, trên túi xách có ghi chữ Honda; 01 gậy ba khúc, màu đen, được làm bằng kim loại; 01 ví da theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/6/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa tỉnh Phú Yên.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016; Bị cáo Trương Lương R phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo, Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thúy Hằng